

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25-5-2018
Về việc ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phùng Thị Khánh Vân.

2. Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Đình Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, Huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

“Có mặt”

Bị đơn: Ông Tòng Văn L, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp L1, xã H, Huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Đắc Thảo Tr trình bày:

Về hôn nhân: Sau thời gian quen biết và tìm hiểu, bà Nguyễn Đắc Thảo Tr và ông Tòng Văn L kết hôn vào năm 2010, hôn nhân là tự nguyện, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình đồng ý, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân xã HB, Hện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 31/5/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống bên nhà bà Tr tại xã H, Hện Xuyên Mộc. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông L có tính cờ bạc, nhậu nhẹt và có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, nên vợ chồng sống chung không hạnh phúc và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đến năm 2014, thì mâu thuẫn của vợ chồng đã lên tới đỉnh điểm. Khoảng đầu năm 2016, ông L đã bỏ về sống với cha mẹ tại Ấp 5, xã HB và vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho tới nay. Trong thời gian ly thân thì vợ chồng cũng ít gặp nhau và không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Nay bà Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ sống chung, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr và ông Tòng Văn L có 01 con chung tên là Tòng Quốc H, sinh ngày 14/11/2010, hiện nay đang sống cùng bà Tr. Khi ly hôn, bà Tr yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu H và yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bà Tr rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, theo đó không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – ông Tòng Văn L vắng mặt trong quá trình tố tụng.

Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án số 38/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018 và các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 06/3/2018 và ngày 28/3/2018 cho ông Tòng Văn L, đồng thời triệu tập ông L nhiều lần để ông L đến Tòa án làm việc, nhưng ông L vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đối với các đương sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không đến Tòa án để tham gia tố tụng và tại các phiên tòa sơ thẩm đều vắng mặt là không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình, nên xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân Hện Xuyên Mộc nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:* Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Tòng Văn L, sinh năm 1983 có nơi cư trú tại Ấp 5, xã HB, Hện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng. Xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” và thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Xuyên Mộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về việc vắng mặt của đương sự:* Ông Tòng Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất ngày 09/5/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai ngày 25/5/2018, ông Tòng Văn L vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tòng Văn L theo luật định.

[3]. *Về hôn nhân:* Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 57, quyền số 01/2010, ngày 31/5/2010 của Ủy ban nhân dân xã HB, Huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định hôn nhân của bà Nguyễn Đắc Thảo Tr và ông Tòng Văn L là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông L không quan tâm, chăm lo cho gia đình, vợ con và ngoài ra còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Từ đầu năm 2016, ông L đã bỏ về sống với cha mẹ tại Ấp 5, xã HB, Huyện Xuyên Mộc và kể từ đó đến nay hai bên đã sống ly thân, không còn quan hệ gì về tình cảm cũng như kinh tế. Nay, bà Tr xác định tình cảm vợ chồng giữa bà và ông L không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, không thể đoàn tụ sống chung, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông L. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của bà Nguyễn Đắc Thảo Tr và ông Tòng Văn L đã L vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho bà Nguyễn Đắc Thảo Tr ly hôn ông Tòng Văn L theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4]. *Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân, bà Nguyễn Đắc Thảo Tr và ông Tòng Văn L có 01 con chung tên là Tòng Quốc H, sinh ngày 14/11/2010, hiện nay đang sống cùng bà Tr, khi ly hôn bà Tr yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu H.

Xét thấy hiện nay cháu H đang sống với bà Tr và có nguyện vọng được ở với bà Tr khi bà Tr và ông L ly hôn. Vì vậy, giao cháu H cho bà Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa bà Tr rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc rút yêu cầu trên là tự nguyện, căn cứ Điều 235 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Tr.

Ông Tòng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. *Về tài sản và nợ chung:* Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí:* Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35,

Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của nguyên đơn bà Nguyễn Đắc Thảo Tr.

2. *Về hôn nhân*: Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr được ly hôn ông Tòng Văn L.

3. *Về con chung*: Giao cháu Tòng Quốc H, sinh ngày 14/11/2010 cho bà Nguyễn Đắc Thảo Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tòng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Tòng Văn L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về tài sản và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về án phí*: Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007333 ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Nguyễn Đắc Thảo Tr đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Hện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS Hện Xuyên Mộc;
- UBND xã HB, Hện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy